

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HNGĐ-ST

Ngày 20/01/2026

V/v “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Hà Thía.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Bá

2. Bà Đoàn Sơn Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ.

Đại diện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Yến N – sinh năm 2002 (Yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu V T, phường T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Đặng Văn H – sinh năm 1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết nguyên đơn trình bày như sau: Hôn nhân của chị và anh Đặng Văn H đến với nhau là do tự quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau khoảng thời gian thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới năm 2020, có đăng ký kết hôn ngày 11/7/2020 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ).

Chị và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2024 vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị đi làm công nhân để phụ giúp lo cho gia đình, có khi về trễ anh H ghen tuông vô cớ; vợ, chồng thường xuyên cãi vã về việc chị đi làm. Anh H hay đi nhậu với bạn bè, khi đó về nhà thì dùng lời xúc

phạm chi, đuổi chi đi nên cuộc sống hôn nhân dần đã không hạnh phúc. Chi và anh H sống chung nhà, không sống ly thân. Chi yêu cầu được ly hôn với anh H do không còn tình cảm.

Về con chung: Quá trình chung sống chi và anh H có 01 con chung tên Đặng Hải Đ, sinh ngày 06/02/2021. Khi ly hôn, chi đồng ý giao cho anh H tiếp tục nuôi con chung, do cháu đã quen sự chăm sóc từ bị đơn, chi tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, tính từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng hôm nay có mặt tại phiên tòa và anh trình bày:

Về hôn nhân: anh thống nhất với lời trình bày của chị N, anh và chị Đỗ Yến N đến với nhau là do tự quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau khoảng 01 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới năm 2020, có đăng ký kết hôn ngày 11/7/2020 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ (nay là Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ. Vợ, chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, chị N đi làm xong không về nhà chăm lo cho gia đình, vui chơi với bạn bè rất nhiều lần, anh có khuyên nhưng không thay đổi nên vợ, chồng thường xuyên cãi vã, anh có đi nhậu với bạn bè nhưng không thường xuyên. Anh và chị N sống ly thân khoảng 03 tháng đến 04 tháng nay. Qua yêu cầu xin ly hôn của chị N thì anh đồng ý.

Về con chung: anh và chị N có 01 con chung tên Đặng Hải Đ, sinh ngày 06/02/2021 hiện đang sống với anh. Khi ly hôn anh đồng ý tiếp tục nuôi cháu Đ, chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, tính từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi thì anh không ý kiến.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và các đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị N được ly hôn với anh H. Về con chung, giao cháu Đ cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, công nhận chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, tính từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, riêng và nợ không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Yến N xin ly hôn với bị đơn anh Đặng Văn H thì đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số

điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025 thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu Vực 4 - Cần Thơ.

[2] Về hôn nhân của chị N và anh H là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo nguyên đơn, bị đơn trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của anh, chị chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung trong xây dựng hạnh phúc gia đình; Vợ, chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến hôn nhân mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không còn hạnh phúc; điều này cũng phù hợp với biên bản xác minh Tòa án lập ngày 29/12/2025. Mặc dù bị đơn đồng ý ly hôn nhưng nguyên đơn vắng mặt nên không thể công nhận thuận tình ly hôn giữa các đương sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị N được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có 01 con chung Đặng Hải Đ, sinh ngày 06/02/2021, hiện đang sống với anh H. Khi ly hôn nguyên đơn đồng ý giao cháu Đ cho anh H tiếp tục nuôi, chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, tính từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh H đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận và ghi nhận sự tự nguyện của chị N.

[4] Về tài sản chung, riêng và nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 4, 5, 6, 28, 35, 39, 147, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 51, 54, 56, 69, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đỗ Yến N được ly hôn với anh Đặng Văn H.

- *Về con chung:* Giao cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 06/02/2021 cho anh Đặng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi, chị Đỗ Yến N tự nguyện cấp

đưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, tính từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho các đương sự, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, nguyên đơn, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung, riêng và nợ*: Không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đỗ Yến N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0004284 ngày 06/10/2025. Chị Đỗ Yến N phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

- *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND KV 4- Cần Thơ;
- VKS KV 4 – Cần Thơ;
- THA dân sự TP Cần Thơ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hà Thía